

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết kết quả họp Hội đồng xác định
mức độ khuyết tật xã Nam Thanh Miện**

Căn cứ Luật người khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ vào Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Ngày 03/10/2025, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Nam Thanh Miện đã họp xét duyệt 34 đối tượng đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật. (Có danh sách cụ thể kèm theo)

Vậy HĐXĐMĐKT xã Nam Thanh Miện thông báo trên đài phát thanh xã và niêm yết công khai danh sách tại Trụ sở UBND xã trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025 để nhân dân được biết.

Trong thời gian niêm yết, đề nghị Nhân dân theo dõi, nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi bằng văn bản về HĐXĐMĐKT xã Nam Thanh Miện (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét giải quyết theo quy định./. *me*

Nơi nhận:

- Trung tâm Văn hoá, Thể thao và truyền thông;
- Lưu: VHXXH.

TM. HỘI ĐỒNG XĐMĐKT

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Vũ Văn Nguyễn



DANH SÁCH

Niên yết các đối tượng được xác định mức độ khuyết tật

(Kèm theo Thông báo số 01/TB-HĐXĐMĐKT ngày 06 tháng 10 năm 2025 của HĐXĐMĐKT xã Nam Thanh Miện)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Tình trạng bệnh hiện tại	Kết luận của HĐXĐMĐKT		Ghi chú
					Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	
1	Vũ Thị Đang	1963	Hội Yên	Xuất huyết não, tăng huyết áp, chậm chạp và yếu nửa người phải	Vận động	Đặc biệt nặng	
2	Vũ Kim Anh	2023	Hội Yên	Nguyên bào thần kinh giai đoạn 4, di căn hạch cổ, di căn xương	Khác	Đặc biệt nặng	
3	Ngô Thị Đoan	1960	Phương Khê	sẹo hẹp khí quản, tình trạng lỗ mở khí quản, di chứng nhồi máu não, đái tháo đường	Vận động	Đặc biệt nặng	
4	Đào Thị Lành	1982	Phù Tài 1	bị u ác của não vùng thái dương trái đã phẫu thuật lấy u một phần, dẫn đến không đi lại được, không còn nhận biết được	Vận động	Đặc biệt nặng	
5	Vũ Thị Thanh	1964	Phù Tài 2	Bị liệt nửa người ko đi lại được	Vận động	Đặc biệt nặng	
6	Nguyễn Thị Vó	1935	Đan Giáp	Bị liệt không đi lại được	Vận động	Đặc biệt nặng	
7	Phạm Đắc Luận	1963	Tiêu Sơn	bị Parkinson, di chứng bệnh tai biến mạch máu não, tình trạng lỗ mở nhân tạo.	Vận động	Đặc biệt nặng	



4

8	Phạm Thị Gắng	1948	Tiêu Sơn	Tai biến mạch máu não, nằm liệt không đi lại được	Vận động	Đặc biệt nặng	
9	Tạ Văn Thọ	1964	Đoàn Kết	gãy kín liên mấu chuyển xương đùi trái (S72.00), đứt thào đường	Vận động	Đặc biệt nặng	
10	Vũ văn Chiến	1951	Tiên Động	Liệt cứng nửa người 2 bên, tăng huyết áp, di chứng xuất huyết nội sọ, Tình trạng lỗ mở khí quản,	Vận động	Đặc biệt nặng	
11	Trần văn Điệp	1942	My Động 2	Mắt phải, mắt trái mù do thoái hóa thị thần kinh	Nhìn	Đặc biệt nặng	
12	Nguyễn Thị Lững	1927	My Đồng	Thoái hóa đốt sống thắt lưng, loãng xương, Vỡ lún T12, phình đĩa đệm L4/5, L5/S1 kèm dây chằng vàng, phình đại khối khớp bên gây hẹp ống sống-lỗ tiếp hợp.	Vận động	Nặng	
13	Vũ Đình Loan	1956	Phù Tải 1	Tai biến khó khăn vận động, đi lại	Vận động	Nặng	
14	Nguyễn Thị Liên	1942	Phù Tải 2	xương khớp, khó khăn trong việc đi lại	Vận động	Nặng	
15	Trương Tất Sơn	1977	Phù Tải 2	Di chứng tai biến mạch máu não	Vận động	Nặng	
16	Nguyễn Văn Thuật	1957	My đồng	tai biến mạch máu não, teo tay bên trên	Vận động	Nặng	

17	Vũ Đức Điều	1955	Triều Dương	T4.2025 Liệt nửa người, hiện tại, đi lại khó khăn, nói không thành tiếng	Vận động	Nặng	
18	Vũ Hữu Bất	1969	Triều Dương	bị liệt teo một bên tay trái	Vận động	Nặng	
19	Vũ Thị Trù	1955	Phương Khê	Ung thư dạ dày đã phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày; mổ mở ống sống L3L4, L4L5 chèn ép thần kinh 2 bên, đã mổ giải phóng chèn ép thần kinh T11/2023. đái tháo đường Type 2, hở van ba lá, bệnh tim mạch do xơ vữa động mạch vành.	Vận động	Nặng	
20	Vũ Anh Tuấn	1992	Phương Khê	Hoại tử tiêu chỏm xương đùi 2 bên, đã thay toàn bộ khớp háng trái, chân trái ngắn hơn chân phải, Bệnh thận Mạn, giai đoạn 4, Lupus ban đỏ,	Vận động	Nặng	
21	Vũ Thị Xa	1958	phương Khê	Nhồi máu não vành tia phải	Vận động	Nặng	
22	Nguyễn Duy Hương	1955	Đoàn Kết	viêm khớp gối, đã mổ thay khớp gối từ tháng 10.2024, bị biến dạng, khuỷnh khớp gối	Vận động	Nặng	
23	Lê Thị Quỳnh Hương	2010	An Dương	Thiếu năng trí tuệ, tâm thần kinh	Trí tuệ, Thần kinh	Nặng	

24	Vũ Tiến Bằng	2011	Phương Khê	bị động kinh cơn Lớn (G40.6)	Trí tuệ	Nặng	
25	Nguyễn Đăng Nghĩa	1960	An Dương	Ung thư phổi trái T4N3M1 di căn phổi đối bên- giai đoạn 4	Khác	Nhẹ	
26	Vũ Thị Diễm Lệ	1979	An Dương	Ung thư vú phải giai đoạn 2 đã phẫu thuật, đã phẫu thuật. Phẫu thuật nội soi cắt thùy trên phổi phải	Khác	nhẹ	
27	Vũ Anh Quân	2016	Triều Dương	Chậm phát triển, Rối loạn của hoạt động và chú ý	Trí tuệ	Nhẹ	
28	Nguyễn Văn Nam	1968	Phương Khê	(u não đa ổ) u lympho không hodgkin lan tỏa tế bào B lớn tít không tâm mầm.	Khác	nhẹ	
29	Ngô Thị Tâm	1964	Phương Khê	ung thư buồng trứng - giai đoạn IIIC/M51.2. thoát vị đĩa đệm - H40.Glocam; Thị lực Mắt phải 20/80, mắt trái 20/400	Khác	nhẹ	
30	Trần Gia Bảo	2018	Tiêu Sơn	F70- Chậm phát triển tâm thần nhẹ F90- Rối loạn của hoạt động và chú ý	Thần kinh, tâm thần	nhẹ	
31	Bùi Thị Ngọc Ánh	2012	Tiêu Sơn	U sọ hầu tồn dư sau phẫu thuật	khác	nhẹ	



32	Trần Văn Nội	1979	My Đồng	Suy thận -viêm khớp, dịch khớp gối trái, vôi ổ khuyết xương thoái hóa bờ sau chỏm xương đùi ngoài, hở nhẹ cạnh van chủ vị trí 4h, hở nhẹ trong van 2 lá.	Vận động	Nhẹ	
33	Vũ Quang Hiên	1955	Tào Khê	Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính đợt cấp do bội nhiễm		Không Khuyết tật	
34	Vũ Thị Bảy	1960	Đoàn Kết	Hội chứng Parkinson. Mất phải thị lực 2/10, thủy tinh thể 2 mắt đục gần hoàn toàn). Hẹp khe khớp gối 2 bên, thoái hóa gai chày khớp gối 2 bên.		Không Khuyết tật	

PHẢI PHẢI